

Chương III: TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.	i) Có cam kết các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu theo đúng yêu cầu trong E-HSMT với các thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. ii) Cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật của hàng hóa, trong đó phải thể hiện đầy đủ các thông tin để phục vụ công tác đánh giá sự phù hợp theo các yêu cầu kỹ thuật đã chỉ ra trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT iii) Có chứng chỉ ISO 9001:2015 hoặc ISO/IEC 27001 của nhà sản xuất còn hiệu lực.	(i) Không có bảng cam kết các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu hoặc có bảng cam kết các thông số kỹ thuật nhưng không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Hoặc (ii) Không Cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật của hàng hóa, trong đó phải thể hiện đầy đủ các thông tin để phục vụ công tác đánh giá sự phù hợp theo các yêu cầu kỹ thuật đã chỉ ra trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT iii) Không có chứng chỉ/chứng nhận ISO đáp ứng yêu cầu mục bên.
2	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện gói thầu Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa.	(i) Có biện pháp tổ chức thực hiện, có nhân sự thực hiện các dịch vụ liên quan hợp lý và hiệu quả kinh tế.	(i) Không có biện pháp tổ chức thực hiện, không có nhân sự thực hiện các dịch vụ liên quan hợp lý và hiệu quả kinh tế.

TT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
3	Tiến độ cung cấp hàng hóa Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa, thời gian giao hàng đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa. Hoặc Thời gian giao hàng không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.
4	Bảo hành	Có cam kết thời gian bảo hành hàng hóa: tối thiểu 2 năm kể từ ngày hàng hoá được đưa vào sử dụng hoặc tối thiểu 2.5 năm kể từ ngày giao hàng, tùy theo điều kiện nào đến trước	Không có cam kết thời gian bảo hành. Hoặc Có cam kết thời gian bảo hành nhỏ hơn 2 năm kể từ ngày hàng hoá được đưa vào sử dụng hoặc nhỏ hơn 2.5 năm kể từ ngày giao hàng, tùy theo điều kiện nào đến trước
5	Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ. Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	i) Có cam kết thực hiện các điều kiện thương mại theo yêu cầu của E-HSMT. ii) Có biện pháp tổ chức, có nhân sự thực hiện đào tạo, hướng dẫn sử dụng.	i) Không có cam kết thực hiện các điều kiện thương mại theo yêu cầu của E-HSMT hoặc đề xuất các điều kiện thương mại không phù hợp với E-HSMT. ii) Không có biện pháp tổ chức, có nhân sự thực hiện đào tạo, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ.
6	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, thông tin về chất	Nhà thầu không có hoặc có nhiều nhất 01 hợp đồng: bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin	Nhà thầu có từ 02 hợp đồng: bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm

TT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
	lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có)	trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu) hoặc bị đánh giá vi phạm chất lượng hàng hóa tương tự tại “Thông tin về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng” trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu)	tính đến thời điểm đóng thầu) và/hoặc bị đánh giá vi phạm chất lượng hàng hóa tương tự tại “Thông tin về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng” trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu)
	Đánh giá	Đạt	Không đạt